

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở (Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/6/2023)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ.

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Trong những năm qua, đặc biệt từ khi Luật hòa giải ở cơ sở có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2014, hoạt động hòa giải ở cơ sở đã khẳng định được vai trò to lớn, ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, kịp thời ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, góp phần đảm bảo ổn định, trật tự an toàn xã hội, giảm bớt các vụ việc phải chuyển đến Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết, tiết kiệm thời gian, kinh phí của Nhà nước và nhân dân, từ đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển tại địa phương.

Để triển khai Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013, UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo tập trung triển khai như hướng dẫn, tổ chức kiện toàn các tổ hòa giải theo quy định. Trong 10 năm đã ban hành nhiều quyết định thành lập, kiện toàn Tổ hòa giải; 18 văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác hòa giải cơ sở. Hằng năm cử công chức Tư pháp - Hộ tịch, hòa giải viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ năng và kiến thức pháp luật cho hòa giải viên do Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tổ chức; cấp Sổ hòa giải đến 100% các Tổ hòa giải ở cơ sở.

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hòa giải ở cơ sở luôn được cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong hội nghị tuyên vận tháng, cuộc họp, giao ban, các buổi họp thôn, sinh hoạt cộng đồng dân cư, phát trên hệ thống loa truyền thanh xã... Trong 10 năm UBND xã đã lồng ghép tổ chức 25 hội nghị tuyên truyền với 1.625 lượt người nghe, cấp thôn tuyên truyền lồng ghép trong cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng được 127 buổi với 15.731 lượt người nghe; phát trên hệ thống loa truyền thanh xã 25 tin bài; cấp phát đầy đủ tài liệu, sổ tay hòa giải viên cho 19/19 tổ hòa giải theo tài liệu do phòng Tư pháp, Sở Tư pháp cấp phát hàng năm.

Số lượng cán bộ, công chức chuyên môn được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về hòa giải cơ sở 14 người/25 buổi.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”, UBND xã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND, ngày 18/08/2020 thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn xã. Năm 2020 - 2022 Tổ chức 03 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và kiến thức pháp luật cho hòa giải viên cho 100 % hòa giải viên.

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở.

Hàng năm thực hiện công tác tự kiểm tra theo kế hoạch của UBND xã, kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của UBND huyện. Trong 10 năm tổ chức tự kiểm tra hoạt động hoà giải ở cơ sở 19/19 tổ hoà giải. Hoạt động của Tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở được duy trì một cách thường xuyên, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, góp phần ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, các mâu thuẫn, xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp phát sinh, gìn giữ mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình, cộng đồng dân cư, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở.

UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm theo kế hoạch, hướng dẫn của UBND huyện. Tổ chức tổng kết kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022 " trên địa bàn xã để đánh giá kết quả thực hiện đề án.

e) Công tác khen thưởng

+ Cấp xã: Chủ tịch UBND xã khen thưởng cho các tập thể cá nhân lồng ghép vào các hội nghị tổng kết cuối năm

+ Cấp huyện: 01 Giấy khen của cá nhân ;01 giấy khen tập thể

+ Cấp tỉnh: 03 bằng khen của Giám đốc Công an tỉnh khen giai đoạn (Thôn Hóc Đá, xã Xuân Quang) có thành tích xuất sắc trong mô hình thôn bản bình yên gia đình hạnh phúc công tác hòa giải ở cơ sở.

g) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- UBND xã phân công cho công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu trong công tác kiện toàn, củng cố đội ngũ hòa giải viên cơ sở, cùng lãnh đạo phụ trách chuyên môn về lĩnh vực hòa giải cơ sở tham gia các vụ việc hòa giải tại địa phương. Hàng năm phối hợp cùng tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên bầu, kiện toàn tổ trưởng tổ hòa giải, công nhận hòa giải viên các thôn theo đúng quy định của pháp luật.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở:

Từ năm 2019 đến nay UBND xã có bố kinh phí để hỗ trợ cho hoạt động cho các Tổ hòa giải ở cơ sở; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ hòa giải viên, phổ thông cung cấp tài liệu pháp luật về hòa giải cho các tổ hòa giải. Tổng kinh phí đã chi: 55.580.000 đồng. Trong đó: Năm 2019 chi 7.360.000 đồng; năm 2020 chi 7.940.000 đồng; năm 2021 chi 13.100.000 đồng; năm 2022 chi 19.820.000 đồng; 6 tháng đầu năm 2023: Chưa thực hiện chi.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở: Không có

2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở.

UBND xã phân công cho công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu trong công tác kiện toàn, củng cố đội ngũ hòa giải viên cơ sở, cùng lãnh đạo phụ trách chuyên môn về lĩnh vực hòa giải cơ sở tham gia các vụ việc hòa giải tại địa phương. Hằng năm phối hợp cùng tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên bầu, kiện toàn tổ trưởng tổ hòa giải, công nhận hòa giải viên các thôn theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

Trên địa bàn xã hiện kiện toàn 19 tổ hòa giải/19 thôn với 92 hòa giải viên. Trong đó hòa giải viên nam 59 người, hòa giải viên nữ 33 người, dân tộc kinh 73 người, dân tộc khác 19 người, đều chưa qua đào tạo chuyên môn Luật.

Trong 10 năm từ năm (2014 đến tháng 6/2023) các tổ hòa giải đã tiếp nhận 73 vụ việc và tổ chức hòa giải thành 73 vụ việc đạt 100%

Trong đó:

- Hôn nhân và gia đình: 24 vụ việc
- Tranh chấp đất đai: 33 vụ việc
- Tranh chấp dân sự: 0 vụ việc
- Vụ việc khác: 16 vụ việc
- Số vụ việc hòa giải thành: 73 vụ việc đạt 100 %; hòa giải không thành 0

vụ

- Số vụ việc đang hòa giải: 0 vụ việc

Hoạt động của Tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở được duy trì một cách thường xuyên, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, góp phần ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, các mâu thuẫn, xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp phát sinh, gìn giữ mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình, cộng đồng dân cư, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

4. Đánh giá chung

Thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở nhiều vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh tại thôn đã được giải quyết kịp thời đã góp phần giữ vững an ninh trật

tự, an toàn xã hội ở địa phương, góp phần xây dựng và phát huy tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ.

1. Tồn tại, hạn chế

Việc quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở chưa chặt chẽ; Khả năng trình độ chuyên môn của Hòa giải viên còn hạn chế về kiến thức hiểu biết pháp luật; Những người tham gia làm Hòa giải viên ở thôn, xóm hầu hết đều kiêm nhiệm làm công việc khác ở thôn nên hạn chế khó khăn về thời gian; Kinh phí đảm bảo cho công tác hòa giải ở cơ sở tuy đã được chi trả nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; chế độ đãi ngộ cho đội ngũ làm công tác hòa giải ở cơ sở chưa có do đó chưa động viên, khuyến khích và thu hút được nhiều thành viên, hội viên tham gia tích cực các hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2. Bài học kinh nghiệm

Các cấp, các ngành các quan tâm hơn nữa đối với công tác hoà giải ở cơ sở đặc biệt như công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoà giải, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hoà giải ở cơ sở.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các Tổ hòa giải và Hòa giải viên để nâng cao trình độ, hiểu biết pháp luật;

- Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí cho hoà giải ở cơ sở theo quy định của Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp.

2. Giải pháp

1. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai hiệu quả Luật hòa giải ở cơ sở; Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền, PBGDPL ở cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và tạo thói quen về nhu cầu tự tìm hiểu pháp luật của nhân dân. Từ đó hạn chế vi phạm pháp luật, nâng cao khả năng tự điều chỉnh, tự giải quyết những va chạm, xích mích, tranh chấp trong cuộc sống hằng ngày. Thông qua hoạt động hoà giải thực hiện tốt chức năng giáo dục, giải thích pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

2. Tăng cường quản lý Nhà nước về công tác hoà giải. Hằng năm, cấp Ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở phải đưa công tác hoà giải vào chương trình công tác chung của hoạt động phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương. Định kỳ báo cáo tình hình hoạt động hoà giải để cơ quan quản lý cấp trên nắm bắt kết quả hoạt động và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác hoà giải. Tăng cường sự phối hợp của các ngành, tổ chức, đoàn thể cùng tham gia phối hợp với các Tổ hoà giải.

3. Hằng năm địa phương tiếp tục bố trí kinh phí cho hoà giải ở cơ sở theo quy định để đảm bảo cho công tác hoà giải ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của UBND xã Xuân Quang./.

Nơi nhận

- UBND huyện (qua Phòng Tư pháp);
- TT.ĐU,HĐND,UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Tổ hòa giải;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Khoản